

## Tại sao Giáo hội Chính thống Nga ủng hộ xâm lược?

*Thế Hy 5B71*

**V**ào cuối thế kỷ thứ 9, khu vực Nga- Ukraina vẫn còn là hình thức liên minh các bộ tộc thời Trung cổ với tên gọi “Đại công quốc Kyiv Rus”.

Năm 988, Kyiv Rus tiếp nhận Thiên Chúa Giáo qua lễ rửa tội của Hầu tước Vladimir, rất nhiều người Nga-Kiev theo bước của ông theo đạo. Cuộc xâm chiếm của đạo binh Mông Cổ vào thế kỷ 13 đã làm suy yếu và chấm dứt “nhà nước Kyiv Rus”; tuy nhiên Moskva dần dần trở thành trung tâm văn hóa và hình thành đế quốc Nga từ thế kỷ 18.

Vào ngày 16 tháng Bảy năm 1054, Thượng phụ của Constantinople là Michael Cerularius đã bị vạ tuyệt thông dẫn đến cuộc đại ly khai Thiên Chúa giáo (great schism). Giáo hội Phương Đông theo

văn hóa Hy Lạp với trung tâm là Constantinopolis, tức là Chính Thống giáo Phương Đông; và Giáo hội Phương Tây theo văn hóa Latinh với trung tâm là Roma, tức Công giáo Roma. Giáo hội Nga thuộc Chính Thống giáo Phương Đông.

Trong giai đoạn phát triển trở thành đế quốc Nga, các chính quyền đều dựa vào Chính Thống giáo Nga để có được sự ủng hộ ổn định. Do đó Giáo hội Chính Thống giáo Nga có một ảnh hưởng rất lớn không những xã hội mà cả chính trị, trở thành “quốc giáo”.

Năm 1589, Tòa Thượng phụ Moskva được Tòa Thượng phụ Đại kết công nhận là một Tòa Thượng phụ độc lập; trở thành một giáo hội độc lập không còn phụ thuộc vào Tòa Constantinople. Sự liên hệ của các thượng phụ tòa Moskva và tầng lớp lãnh đạo của nhà nước Nga càng trở nên khăng khít. Đến cách mạng tháng 10 Nga, chế độ Sa hoàng sụp đổ; thay vào đó là chế độ cộng sản Xô Viết với chủ trương vô thần, khiến sự liên hệ biến mất và trở thành thế đối nghịch.

Mãi đến đầu thập niên 90, chế độ Xô Viết tan rã thì Chính thống giáo Nga mới tìm lại được vị trí trong đời sống xã hội. Tổng thống Boris Eltsin từng là một tín hữu Chính Thống giáo sùng đạo, tạo điều kiện cho Giáo hội Chính Thống giáo Nga

phục sinh. Quan hệ giữa thượng phụ Giáo hội Chính Thống giáo Nga với người đứng đầu Nhà nước Nga ngày càng chặt chẽ.

Putin, một con cáo già chính trị và mật vụ nên



Thượng phụ Chính thống giáo Kirill (T) chúc phúc cho Tổng thống Nga Vladimir Putin trong một nghi thức phụng vụ Mùa chay Chính thống giáo ở Moskva hôm 8.4.2018. Hình Alexander Nemenov/AFP via Getty Images.

rất thấu hiểu ảnh hưởng của Chính thống giáo Nga; không những chỉ trên nước Nga mà còn trên tất cả các quốc gia thuộc Liên bang Xô viết cũ, trong đó có Ukraina. Do đó, chuyện hấn ta trở nên con chiên ngoan đạo, được sự ủng hộ nhiệt tình quá mức của các đời thượng phụ là chuyện dễ hiểu. Từ Thượng phụ Alexis II đến Thượng phụ Kirill.

Với sự mưu mô của Putin, Chính Thống giáo

Nga được tôn lên như một trong số những quyền lực ở nước Nga, đóng luôn vai trò tín điều chính trị cho cả quốc gia và mưu đồ sử dụng tôn giáo như một trong những công cụ để giành lại vị trí siêu cường. Thượng phụ Kirill trở thành cố vấn đáng tin cậy của Putin,

Tại Ukraina, thời còn nằm trong khối Xô viết, phần đông theo Chính thống giáo trực thuộc tòa Moskva của Nga. Năm 1992, Thượng phụ Filaret (Denysenko) của Kyiv đã thành lập Giáo hội Chính thống Giáo Ukraina Tòa thượng phụ Kyiv, nhằm thoát khỏi ảnh hưởng Nga nhưng bị Tòa thượng phụ Moskva từ chối. Dù bị rút phép “thông công,” thế nhưng Tòa thượng phụ Kyiv vẫn hoạt động song song với tòa Moskva với số tín đồ chiếm 22,4% dân số vào năm 2014.

Năm 2018, cựu Tổng thống Ukraine Petro Poroshenko kiến nghị lên vị Thượng phụ Đại kết Bartholomew I của Constantinople để xin tư cách cho Giáo hội Chính thống Ukraina tòa Kyiv là một Tòa thượng phụ độc lập đối với Chính thống giáo thế giới. Vị Thượng phụ Đại kết chấp thuận yêu cầu. Giáo hội Chính thống giáo Ukraina trở thành cái gai của Chính thống giáo Nga, do đó khi Putin phát động cuộc xâm lược dưới cái chiêu bài hoạt động quân sự thì Thượng phụ Kirill đứng

ngay đằng sau Putin để yểm trợ nhằm “thống nhất Giáo hội” nhu khi xưa.

Nhưng cũng chính cuộc xâm lược này đã khiến 11.000 Giáo xứ của Chính thống Giáo Nga tại Ukraina (so với 7.000 Giáo xứ Chính thống giáo độc lập) chia rẽ, bắt đầu tách Thượng phụ Chính thống giáo Nga Kirill khỏi các nghi lễ. Một số Giáo hội Chính thống giáo Nga ở châu Âu đã tuyên bố cắt đứt mối quan hệ với Tòa Thượng phụ Chính thống giáo Nga.

Trong số 41 triệu dân tại Ukraine hiện nay có khoảng 60% là tín đồ Chính thống giáo. Với cuộc chiến này, chẳng mấy chốc tín đồ Chính thống giáo Nga sẽ bỏ sang giáo hội Chính thống giáo Ukraina. Nước cờ Putin hết đường tiến thoái và ý định đưa giáo hội Ukraina vào vòng kiểm tỏa của thượng phụ Kirill cũng trở nên tối tăm mịt mù.

Vào ngày 16 tháng 7 năm 1054, Thượng phụ của Constantinople Michael Cerularius đã bị vạ tuyệt thông khỏi Giáo hội Thiên chúa giáo có trụ sở tại Rome, Ý. Việc Cerularius bị vạ tuyệt thông là một điểm phá vỡ trong căng thẳng gia tăng kéo dài giữa Giáo hội La Mã có trụ sở tại Rome và Giáo hội Byzantine có trụ sở tại Constantinople (nay được gọi là Istanbul). Sự

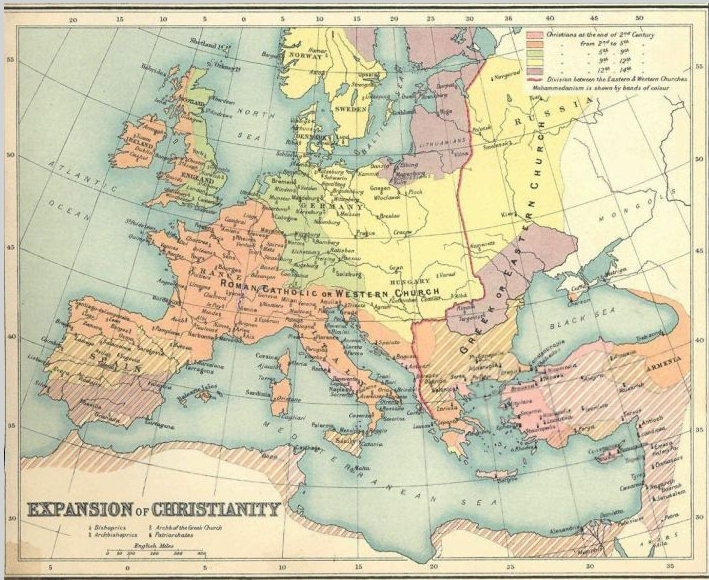
chia rẽ dẫn đến kết quả đã chia giáo hội Thiên Chúa giáo châu Âu thành hai nhánh chính: Giáo hội Công giáo La Mã phương Tây và Giáo hội Chính thống giáo phương Đông. Sự chia rẽ này được gọi là Đại ly khai, hoặc đôi khi là “Chủ nghĩa phân chia Đông-Tây” hoặc “Cuộc ly khai năm 1054”.

Cuộc đại ly khai xuất hiện do sự pha trộn phức tạp giữa những bất đồng tôn giáo và xung đột chính trị. Một trong những bất đồng tôn giáo giữa các nhánh phương tây (La Mã) và đông (Byzantine) của giáo hội liên quan đến việc có được chấp nhận sử dụng bánh mì không men cho bí tích Thánh Thể hay không. (Phương tây ủng hộ việc thực hành này, trong khi phương đông thì không.) Các đối tượng khác của tranh chấp tôn giáo bao gồm cách diễn đạt chính xác của Kinh Tin kính Nicene và niềm tin của phương Tây rằng các giáo sĩ nên sống độc thân.

Những bất đồng tôn giáo này đã trở nên tồi tệ hơn bởi nhiều cuộc xung đột chính trị, đặc biệt là liên quan đến quyền lực của La Mã. Rome tin rằng giáo hoàng - nhà lãnh đạo tôn giáo của giáo hội phương tây - nên có quyền đối với giáo chủ - thẩm quyền tôn giáo của giáo hội phương đông. Constantinople không đồng ý. Mỗi Giáo hội đều công nhận các nhà lãnh đạo của riêng họ, và khi Giáo hội phương tây cuối cùng đã đày đọa Michael Cerularius và toàn bộ Giáo hội phương đông. Giáo hội phương đông đã trả đũa bằng cách

phạt và tuyệt thông giáo hoàng La Mã Leo III và Giáo hội La Mã với ngài.

Trong khi hai giáo hội chưa bao giờ tái hợp, hơn một nghìn năm sau khi chia tách, các nhánh phương Tây và phương Đông của Thiên Chúa giáo đã đi đến những điều kiện hòa bình hơn. Năm 1965, Giáo hoàng Phao-lô VI và Thượng phụ Athenagoras I đã dỡ bỏ các sắc lệnh cấm tuyệt thông lẫn nhau lâu đời do các giáo hội tương ứng của họ đưa ra.



Ngày nay, hai nhánh của Thiên Chúa giáo vẫn là những biểu hiện khác biệt của một đức tin giống nhau. Công giáo La Mã là giáo phái Thiên Chúa giáo lớn nhất duy

nhất, với hơn một tỷ tín đồ trên khắp thế giới. Chính thống giáo Đông phương là giáo phái Thiên Chúa giáo lớn thứ hai, với hơn 260 triệu tín đồ. Chính thống giáo phương Đông bao gồm các Giáo hội quốc gia, chẳng hạn như Giáo hội Chính thống Hy Lạp và Giáo hội Chính thống Nga.

*Theo National Geographic*